

KINH ĐẠI BẢO TÍCH

QUYỂN 34

Hán dịch: Đời Đại Đường, Tam tạng Pháp sư Bồ-đề-lu-chí, người xứ Thiên Trúc.

Pháp hội 11: XUẤT HIỆN QUANG MINH (Phần 5)

*Lúc Đức Thế Tôn
Đi vào trong thành
Dùng sức thần thông
Chẳng thể nghĩ bàn
Ở trong hư không
Vang tiếng vi diệu
Diễn nói các thứ
Hạnh Đà-la-ni
Khiến các đại chúng
Nghe lời như vậy
Đà-la-ni ấy
Nơi nhãn tận biên
Sinh biên biên tế
Lưu chuyển tịch tĩnh
Vô sinh, vô hữu
Tịch diệt các pháp
Đều hay thông đạt
An trụ rốt ráo.
Dùng sức bố thí
Rốt ráo nhiếp lấy,
Dùng sức trì giới
Rốt ráo thành tựu,
Dùng sức nhẫn nhục
Rốt ráo trang nghiêm,
Dùng sức tinh tấn
Rốt ráo phát khởi,
Dùng sức trí tuệ
Rốt ráo tuyên thuyết,
Rời các văn tự
Ngôn ngữ, âm thanh
Cho đến sắc tâm
Rốt ráo thanh tịnh.
Hữu lậu, vô lậu
Hoặc nghĩa, hoặc lợi
Thấy đều không tịch
Rốt ráo thanh tịnh.*

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Cũng chẳng nương tựa
Tất cả các cõi
An trụ rốt ráo
Tổng trì Tam-muội.
Không đến, không đi
Chẳng thiện, chẳng ác
Cho đến vô ký
Tự lợi, lợi tha
Các tướng như vậy
Thanh tịnh rốt ráo,
Cũng chẳng an trụ,
Oai đức tự tại
Thanh văn, phàm phu
Pháp của chư Phật
Cũng chẳng an trụ.
Nơi nhĩ tận biên
Sinh biên biên tế
Cho đến tịch diệt
Các hạnh như vậy
Rốt ráo tịch tĩnh
Hoặc sinh, chẳng sinh
Là khổ, là lạc
Hoặc khen, hoặc chê
Thấy đều rời lìa.
Rốt ráo thanh tịnh
Rốt ráo chiếu minh
Không Đà-la-ni
Hiểu rõ như vậy.
Đó là an trụ
Chỗ đi của Phật.
Đó là an trụ
Chỗ làm của Phật.
Đó là an trụ
Thần thông của Phật.
Đó là an trụ
Trí tuệ của Phật.
An trụ như thế
Nhĩ tận biên lục.
An trụ như thế
Nhĩ sinh biên lục.
An trụ như thế
Nhĩ biên tế lục.
Cho đến an trụ
Sức của tịch diệt.
Nhĩ, tử, thiệt. thân*

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Cho đến thanh, danh
Hai mươi lăm pháp
Cũng lại như vậy.
Đà-la-ni ấy
Thành sức thù thắng
Của Phật Như Lai.
Đà-la-ni ấy
Nên sức oai đức
Của Phật Như Lai,
Vào trọn hành xứ
Của Phật Như Lai,
Trụ trọn cảnh giới
Của Phật Như Lai.
Khiến các thế gian
Nơi chúng Tu-la
Rời tâm chấp nhứt
Trụ hạnh Phạm thiên,
Hay khiến vô lượng
Trăm ngàn Dạ-xoa
Và Cưu-bàn-trà
Thấy đều vui mừng,
Cũng khiến vô lượng
Chúng Càn-thát-bà
Và các La-sát
Mến ưa điều phục.
Giả sử Phạm chúng
Dùng âm thanh diệu
Nơi cú nghĩa ấy
Chẳng tuyên nói được.
Chẳng phải tâm pháp
Mà tính biết được
Chẳng phải tâm pháp
Mà thọ trì được
Đà-la-ni ấy
Mắt chẳng thấy được,
Đà-la-ni ấy
Cũng chẳng đến thân,
Đà-la-ni ấy
Mắt chẳng thấy được,
Cũng chẳng đến nơi
Hành xứ của mắt.
Tai, mũi, lưỡi, thân
Cho đến thanh, danh
Hai mươi lăm pháp
Cũng lại như vậy.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Lại nói nơi nhĩn
Tận biên, sinh biên
Biên tế, lưu chuyển,
Cho đến tịch diệt
Không có ngã, nhân
Chúng sinh, thọ giả,
Cho đến không có
Bổ-đặc-già-la.
Vô tướng, vô vi
Chẳng đến, chẳng đi
Các tướng như vậy
Thấy đều biết rõ.
Lại nói biết rõ
Nhĩn của pháp tánh,
Lại nói biết rõ
Pháp thành tựu nhĩn
Trí nhĩn, Tuệ nhĩn
Phạm nhĩn, Thiên nhĩn
Phạm sinh đắc nhĩn
Thiên sinh đắc nhĩn,
Phạm dị thực nhĩn
Thiên dị thực nhĩn
Phạm nhân sinh nhĩn
Thiên nhân sinh nhĩn,
Thiên thần biến nhĩn
Thiên tinh tấn nhĩn
Hạ liệt sinh nhĩn
Thù thắng sinh nhĩn.
Rời lìa Diêm-la
Mắt của thế gian
Lìa mắt Dạ-xoa
Rông, Cừu-bàn-trà,
Những mắt nhiệt não
Mắt chẳng nhiệt não
Con mắt thanh tịnh
Mắt chẳng thanh tịnh,
Mắt rộng mắt hẹp
Mắt Thanh văn thừa
Mắt của thiên định
Mắt Tam-ma-địa,
Mắt của cảnh giới
Mắt của tướng sinh
Mắt của tham sinh
Mắt rời tham sinh,
Mắt từ nhân sinh

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Mắt phi nhân sinh
Mắt của tương ứng
Mắt phi tương ứng,
Mắt y môn sinh
Mắt phi môn sinh
Mắt nhân duyên sinh
Mắt nhân môn sinh,
Mắt chẳng phải thật
Mắt trí thanh tịnh
Mắt không thật có
Mắt chẳng nắm bắt.
Tai, mũi, lưỡi, thân
Cho đến thanh, danh
Hai mươi lăm pháp
Cũng lại như vậy.
Bấy giờ Thế Tôn
Ở trên hư không
Lại phát vô lượng
Âm thanh vi diệu
Diễn nói những pháp
Thắng Đà-la-ni
Đều là của Phật
Biến hóa ra cả.

Đà-la-ni rằng:

Hê lư. Ma lư ma lư. Tứ đệ. Y nê. Nhĩ nê. Cú lộ nhĩ canh. Cú lộ nhĩ canh. Cú lư. Ma lư. Cú noa đế. A ra nghệ. A hê lư. Nhĩ nhĩ lư đế. Tố nhĩ lư. Nhĩ lư nhĩ lư. Biên tỷ lư. A tỷ lư. Tố đế thế. Đà nễ. Ma nễ. Già nễ. Già rị đế. Tố già lê. Bát rị dã nhiên nẳng nê. A nỗ lô nhĩ kế. Vi lộ mê. Tố bà niết lý thế. A thí rị lư. Tát ma bát ra bốn đế. Bát ra vĩ hê. Đà la ni. Để sắc sủ ha. Tố để a thế. Bộ nhượng già già nẳng. Cung bàn noa. Phạ sa phạ nẳng. Bá rị đố lý dã ninh. Bát rị già noa ninh. Ma nẳng sa. Tố lộ chỉ đa. Bát na. Ác sát ra. A tì la tỷ dã. Bát ra để sắc tra ha. Đà la ni. A nhĩ đa. Ngu nê tì.

Đà-la-ni như vậy
Của chư Phật Thế Tôn
Đầy đủ đại thân thông
Trí tuệ vô biên lượng
Rời lìa các chấp trước
Niệm xứ đều thanh tịnh
Không sắc, không đến đi
Chẳng phải phương phương sở
Không tướng, không ngôn thuyết
Vượt quá những hý luận
Bồ-tát siêng năng tu
Rốt ráo được thanh tịnh.
Giả sử dùng trăm ngàn
Na-do-tha kệ tụng

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Diễn nói chừng một câu
Chẳng hết được biên tế.
Chư Thánh chỗ khen ngợi
Thanh tịnh không nhiễm trước
Tất cả các chúng hội
Thấy đều sinh tôn trọng.
Đà-la-ni như vậy
Thiện pháp oai thần lực
Hay xô dẹp phiền não
Khiến được những thắng lợi
Công đức và trí tuệ
Rộng lớn như biển cả
Thành tựu sức nhẫn nhục
Tâm an trụ chẳng động.
Bồ-tát thường tu tập
Bậc trí thường khen ngợi
Bỏ rời sự nghèo cùng
Sẽ được của báu lớn.
Đà-la-ni như vậy
Thêm lớn các công đức.
Thường dùng câu không tánh
Chân thật để trang nghiêm.
Do bỏ những văn tự
Gọi đó là không tánh
Để bỏ nơi tâm thức
Gọi đó là pháp tánh.
Đà-la-ni như vậy
Rời cấu, thường thanh tịnh
An trụ nơi thật trí
Hiện các thứ lợi ích
Làm cho các chúng sinh
Vui mừng phát tịnh tâm.
Vô lượng chúng Dạ-xoa
Và chúng Cửu-bàn-trà
Chư Quỷ vương như vậy
Lòng họ rất vui mừng.
Đà-la-ni như vậy
Tịch tĩnh không hý luận
Mến ưa các chúng sinh
Đều khắp ban an vui.
Trong nhiều trăm ngàn kiếp
Thường ở trong các loài
Làm vô lượng lợi ích
Thanh tịnh không ô nhiễm.
Hoặc dùng trăm ngàn kệ

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Diễn nói pháp cam lộ
Khiến vô lượng chúng sinh
Đều sinh lòng vui mừng.
Thuở xưa vô lượng Phật
Dùng ý lạc thanh tịnh
Nơi Đà-la-ni này
Thường tư duy pháp tánh.
Thích, Phạm, chư Thiên chúng
Long vương và Tu-la
Nghe Đà-la-ni này
Lòng họ rất vui mừng.
Đà-la-ni như vậy
Trải qua các cõi nước
Thường không có tai nạn
Bệnh khổ và ưu não.
Tất cả các chúng sinh
Mọi loài đều vui thích
Nguyện Đà-la-ni này
Thường ở nơi tâm tối.
Đà-la-ni như vậy
Tùy thân tâm ở đâu
Cổ họng và môi lưỡi
Sinh vô lượng công đức.
Nếu thường thọ trì được
Được vô lượng công đức
Lợi ích nhiều chúng sinh
Đều làm cho vui mừng.
Đà-la-ni như vậy
Rời lìa những tội ác
Diễn thuyết pháp vi diệu
Được vô tận biện tài
Khiến trăm ngàn chúng sinh
Đều dứt trừ nghi hoặc
Xô phá các kiêu mạn
Được vô lượng công đức.
Đà-la-ni như vậy
Pháp rất sâu vi mật
Người trí thường suy nghĩ
Dũng mãnh siêng tu tập
Mặc áo giáp trí tuệ
Diệt trừ các phiền não
Thêm lớn tâm công đức
Mến thích không nhàm đủ.
Đà-la-ni như vậy
Đủ danh gọi rộng lớn

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Rõ được tận, vô tận
Sinh biên, vô sinh biên
Dùng trí tuệ như vậy
Các thứ tự trang nghiêm
Trăm ngàn các Như Lai
Tôn trọng mà cúng dường.
Đà-la-ni như vậy
Đủ hai thứ minh hạnh
Nương tựa nơi thắng định
Hướng đến đạo Bồ-đề
Tùy thuận nơi Chỉ quán
Thông đạt Tuệ vô lậu.
Dùng tịnh tín Căn, Lực
Thành tựu nơi hai tay
Dùng Tịnh tấn, Nhẫn nhục
Thành tựu nơi hai vú
Trí tuệ ba-la-mật
Dùng làm tướng đỉnh đầu
Tu-đa-la làm dây
Xâu vòng hoa bốn Biện.
Thuở xưa đã tu hành
Các thứ công đức lành
Và vô lượng thí dụ
Tất cả đều trang nghiêm.
Đà-la-ni như vậy
Đủ vô lượng công đức
Nơi nhĩ tiền hậu tế
Tận biên, vô tận biên
Hoặc sinh hoặc vô sinh
Biên tế, phi biên tế
Tịch tĩnh, chẳng tịch tĩnh
Lưu chuyển, phi lưu chuyển
Vô hữu và vô sinh
Tịch diệt cùng vô ngã
Không nhân, không thọ giả
Cho đến không chúng sinh,
Vô lượng môn như vậy
Tất cả đều hiểu rõ
Tai, mũi, lưỡi, thân, tâm
Sáu trần và bốn đại
Cho đến thế sinh, danh
Tất cả đều như vậy.
Như trên đã ca ngợi
Đà-la-ni vi diệu
Tịch tĩnh thắng công đức

*Cảnh giới của chư Phật
Thật nghĩa Đà-la-ni
Văn tự chẳng tỏ được
Vì thuận theo thế gian
Chỉ dùng giả danh nói.*

Lúc ấy Đức Thế Tôn và đại chúng đến nhà Đồng tử Nguyệt Quang trải tòa mà ngồi. Đồng tử biết Đức Phật ngồi xong, đích thân mang các thức cúng dường vi diệu dâng lên Đức Như Lai và hàng đại chúng. Phẩm vật cúng dường ấy thuần do sức chẳng nghĩ bàn của thiền định phước đức căn lành thù thắng làm thành. Lúc cúng dường như vậy cũng chẳng vì mình mà khắp khiến vô lượng chúng sinh phát tâm hướng đến Bồ-đề được lợi lành lớn. Đồng tử cúng dường rộng khắp tất cả.

Đức Thế Tôn thọ trai xong, ở giữa đại chúng bảo Đồng tử Nguyệt Quang:

–Này thiện nam! Nếu có thiện nam, thiện nữ an trụ nơi Đại thừa mà thực hành công hạnh bố thí, cúng dường thì có tám mươi thứ công đức thù thắng.

Những gì là tám mươi thứ? Đó là thành thực chúng sinh. Dùng lời khéo để nhiếp thọ. Viên mãn tướng vi diệu. Các căn chẳng kém thiếu. Rời bỏ sinh tử. Chứng nhập Niết-bàn. Hết các kết sử. Được thắng tự tại. Đầy đủ công đức. Trang nghiêm Phật độ. Quyến thuộc thanh tịnh. Có oai đức lớn. Đầy đủ trí tuệ. Thành tựu công hạnh tối thượng thù thắng. Viên mãn công hạnh không gì trên, không gì sánh bằng. Trừ diệt tập khí. Tăng trưởng tất cả trí hạnh Như Lai. Thân và xá-lợi được các thế gian và hàng Thanh văn, Duyên giác cúng dường. Đẹp phá người ác. Có thể khiến Trời, Rồng, tám bộ chúng, Thần vương và Phạm Thiên vương đều sinh lòng tín ngưỡng. Có oai đức lớn. Tuyên nói Khế kinh, Ứng tụng, Thọ ký, Tự thuyết, Phúng tụng, Thí dụ, Nhân duyên, Bản sự, Bản sinh, Phương quảng, Vị tăng hữu, cho đến luận nghĩa, thọ trì diễn thuyết lòng không biếng mỏi. Nơi pháp không lẫn tiếc. An trụ Phật đạo. Cõi nước tối thắng. Danh sắc thanh tịnh. Chứng Pháp thân. Được không sợ hãi. Thành tựu phước đức. Che khuất các ngoại đạo. Đủ pháp bậc Thiện nhân. Bỏ việc làm kẻ ác. Tin nhân của phước trí. Hòa hợp Phật pháp. Hàng phục chúng ma. Không có mê hoặc đối với pháp an lạc của Đức Phật dạy. Phá diệt ác dục. Đủ oai đức lớn. Tu Bồ-tát hạnh. Được thắng thần thông. Rời bỏ sinh tử. Thành tựu chúng sinh. Khen vô biên hạnh. Nhiếp thọ công đức. Khuyên dạy chúng sinh. Thọ dụng pháp lạc. Tu hành tuệ thí. Nhập môn đại trí. Trụ nơi noãn pháp. Chủng tánh quyết định. Tu hành pháp nhẫn. An trụ Phật đạo.

Này Đồng tử! Nếu các thiện nam, thiện nữ tu tập công hạnh bố thí thì thành tựu đầy đủ tám mươi thứ công đức thù thắng như vậy.

Bấy giờ Đức Thế Tôn nói kệ rằng:

*Các Bồ-tát đại trí
Đầy đủ hạnh bố thí
Được tám mươi công đức
Ta đã lược giảng nói.
Lại có các công đức
Vô lượng khó nghĩ bàn
Đều từ bố thí sinh
Nay sẽ nói phần ít.
Ông bình đẳng bố thí
Khắp đủ cả đại hội*

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Công hạnh bố thí ấy
Người trí phải tu tập.
Bố thí ấy chứa được
Khối phước chẳng nghĩ bàn
Thân tướng tốt trang nghiêm
Tất cả đều viên mãn,
Chỗ sinh và dòng tộc
Cõi nước và nhà cửa
Danh xưng cùng sắc tâm
Tất cả đều thanh tịnh.
Chư Thiên sự thần biến
Và cung điện, thể nữ
Thanh tịnh vô ngại biện
Đều từ bố thí sinh.
Bố thí thắng tư lương
Chư Phật đều khen ngợi
Đây là cõi an trụ
Ban đầu của Bồ-đề.
Các Bồ-tát tinh tấn
Không nghi hoặc bố thí
An trụ tâm quyết định
Siêng tu hạnh bố thí
Tâm bố thí như vậy
Thành tựu phước thù thắng.
Bồ-tát siêng tu tập
Sẽ chứng Phật Bồ-đề
Do oai lực bố thí
Thành tựu thắng thần thông
Chấn động muôn ức cõi
Chẳng tổn hại chúng sinh.
Do bố thí dẫn đến
Tịnh giới và đa văn
Chánh tín cùng tinh tấn
Tam-muội, tuệ vô lậu.
Do bố thí dẫn đến
Căn, lực, Bồ-đề phần
Chánh đoạn và thần túc
Rời xa các tập khí.
Do bố thí dẫn đến
Âm thanh diệu thanh tịnh
Trong trăm muôn ức cõi
Khai thị vô biên pháp.
Do tịnh tín hành thí
Mau được các thần thông
Vì thành tựu thần thông

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Phải siêng tu bố thí.
Vô lượng hàng Thiên chúng
Trăm ngàn A-tu-la
Rồng, Thần và Dạ-xoa
Cùng quyến thuộc vây quanh
Đều ngồi lầu gác đẹp
Mà du hí tự tại.
Các Thần vương như vậy
Thấy người siêng bố thí
Đều đứng dậy tiếp rước
Trái tòa mời cúng dường.
Người bố thí như vậy
Đầy đủ oai đức lớn
Sức thần thông tự tại
Nhiếp thọ các Thiên vương
Cưu-bàn-trà, Dạ-xoa
Thảy đều đến quy phục
Và chúng Càn-thát-bà
Cũng hiến các âm nhạc.
Kẻ giặc sinh lòng lạnh
Người ác sẽ xa lìa
Của báu không tổn giảm
Kho tàng đều đầy đủ.
Do vì tu bố thí
Thành tựu thắng tư lương
Cho đến trí tuệ Phật
Chẳng hành pháp ngoại đạo.
Người ấy không bệnh não
Thủ hộ Đà-la-ni
Được những sức thù thắng
Đều do bố thí sinh.
Người bố thí như vậy
Tu tập đạo Bồ-đề
Chẳng gặp ác tri thức
Được bạn lành đồng đạo.
Còn có các Bồ-tát
Tu tập hạnh bố thí
Thành tựu chẳng nghĩ bàn
Đà-la-ni trí tuệ
Dùng vô lượng kệ tụng
Diễn thuyết các Tổng trì
Tất cả không chướng ngại
Chẳng mất nơi bản nghĩa.
Tâm Bồ-đề rộng lớn
Chí nguyện thường kiên cố*

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Đầy đủ các tịnh giới
Rời bỏ các ma nghiệp,
Chẳng ham vui năm dục
Chuyên siêng cầu chánh niệm
Lòng thường không mê hoặc
Cũng chẳng sinh tham ái
Sân hận các phiền não
Đều biết rõ đúng thật
Nơi tất cả cảnh giới
Chẳng chấp, chẳng mê hoặc.
Người ấy khéo biết rõ
Các phiền não như vậy
Do nhân duyên hòa hợp
Hay sinh những lỗi lầm
Cho đến nơi Phật pháp
Hoặc nhân hoặc nhân nhân
Tác dụng nhân như vậy
Tất cả đều rõ được.
Người ấy hay biết rõ
Nhãn tận biên nhân tánh
Rời xa các mê lầm
Nơi nhãn không bị nhiễm.
Người ấy biết rõ được
Nhãn sinh biên biên tế
Lưu chuyển và tịch tĩnh
Vô hữu với vô sinh
Cho đến chỗ tịch diệt
Các nhân tánh như vậy
Rời xa các mê hoặc
Nơi nhãn không ô nhiễm.
Người ấy biết rõ được
Nhãn tiền tế ngôn thuyết
Theo thế tục giả lập
Trong ấy không có thật.
Người ấy hay biết rõ
Nhãn hậu tế ngôn thuyết
Theo thế tục giả lập
Trong ấy không có thật.
Người ấy hay biết rõ
Nhãn sinh biên biên tế
Lưu chuyển và tịch tĩnh
Vô hữu với vô sinh
Cho đến chỗ tịch diệt
Các ngôn thuyết như vậy
Theo thế tục giả lập

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Trong ấy không có thật.
Người ấy hay biết rõ
Nhân tiền tế ngôn thuyết
Chỉ nhân duyên hòa hợp
Trong ấy không chấp trước.
Người ấy hay biết rõ.
Nhân hậu tế ngôn thuyết
Chỉ nhân duyên hòa hợp
Trong ấy không chấp trước.
Người ấy hay biết rõ
Nhân sinh biên biên tế
Lưu chuyển và tịch tĩnh
Vô hữu với vô sinh
Cho đến chỗ tịch diệt
Các ngôn thuyết như vậy
Chỉ nhân duyên hòa hợp
Trong ấy không chấp trước.
Người ấy hay biết rõ
Nhân tiền tế ngôn thuyết
Tự tánh không biểu thị
Trong ấy không ô nhiễm.
Người ấy hay biết rõ
Nhân hậu tế ngôn thuyết
Tự tánh không biểu thị
Trong ấy không ô nhiễm.
Người ấy hay biết rõ
Nhân sinh biên biên tế
Lưu chuyển và tịch tĩnh
Vô hữu với vô sinh
Cho đến chỗ tịch diệt
Các ngôn thuyết như vậy
Tự tánh không biểu thị
Trong ấy không ô nhiễm.
Tai, mũi, lưỡi, thân, ý
Sáu trần và bốn đại
Cho đến thể sinh danh
Tất cả đều như vậy.
Người ấy hay biết rõ
Tham dục tức Phật đạo
Tự tánh không sai biệt
Nơi tham không bị nhiễm
Tất cả các Phật đạo
Phải cầu nơi phiền não.
Biết tánh không sai biệt
Là nhập môn Tổng trì

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Nói tham là Tổng trì
Tổng trì tức là tham.
Biết tánh không sai biệt
Là học môn Tổng trì
Cúng dường tham như thế
Tức là cúng dường Phật
Vì cúng dường nơi Phật
Mà thành tựu Tổng trì.
Người ấy hay biết rõ
Sân hận tức Phật đạo
Tự tánh vô sai biệt
Nơi sân không bị nhiễm.
Sân tức là Tổng trì
Tổng trì tức là sân
Biết tánh không sai biệt
Là học môn Tổng trì.
Cúng dường sân như vậy
Cũng là cúng dường Phật
Do cúng dường nơi Phật
Thành tựu môn Tổng trì.
Người ấy hay biết rõ
Ngu si tức Phật đạo
Tự tánh không sai biệt
Nơi si không bị nhiễm
Nếu biết rõ đúng thật
Biên tế của tánh si
Tức là tu Phật đạo
Thành tựu môn Tổng trì.
Si tức là Tổng trì
Tổng trì tức là si
Biết tánh không sai biệt
Là học môn Tổng trì.
Cúng dường si như vậy
Tức là cúng dường Phật
Do cúng dường nơi Phật
Thành tựu môn Tổng trì.
Cúng dường si như vậy
Tức là cúng dường Pháp
Do cúng dường nơi Pháp
Thành tựu môn Tổng trì.
Cúng dường si như vậy
Tức là cúng dường Tăng
Do cúng dường nơi Tăng
Thành tựu môn Tổng trì.
Cúng dường si như vậy

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Tức là cúng dường Giới
Do cúng dường nơi Giới
Thành tựu môn Tổng trì.
Cúng dường si như vậy
Là cúng dường Tinh tấn
Vì cúng dường Tinh tấn
Thành tựu môn Tổng trì.
Cúng dường si như vậy
Là cúng dường Tấn thán
Vì cúng dường Tấn thán
Thành tựu môn Tổng trì.
Cúng dường si như vậy
Là cúng dường Phật pháp
Do cúng dường Phật pháp
Thành tựu môn Tổng trì.
Cúng dường si như vậy
Là cúng dường Pháp tánh
Do cúng dường Pháp tánh
Thành tựu môn Tổng trì.
Cúng dường si như vậy
Là cúng dường Chân như
Do cúng dường Chân như
Thành tựu môn Tổng trì.
Cúng dường si như vậy
Là cúng dường vô sinh
Do cúng dường vô sinh
Thành tựu môn Tổng trì.
Cúng dường si như vậy
Là cúng dường vô diệt
Do cúng dường vô diệt
Thành tựu môn Tổng trì.
Cúng dường si như vậy
Là cúng dường vô tận
Do cúng dường vô tận
Thành tựu môn Tổng trì.
Cúng dường si như vậy
Là cúng dường vô hữu
Do cúng dường vô hữu
Thành tựu môn Tổng trì.
Cúng dường si như vậy
Là cúng dường vô biên
Do cúng dường vô biên
Thành tựu môn Tổng trì.
Cúng dường si như vậy
Là cúng dường ba cõi*

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Do cúng dường ba cõi
Thành tựu môn Tổng trì.
Cúng dường si như vậy
Là cúng dường tịch tĩnh
Do cúng dường tịch tĩnh
Thành tựu môn Tổng trì.
Cúng dường si như vậy
Là cúng dường lưu chuyển
Do cúng dường lưu chuyển
Thành tựu môn Tổng trì.
Cúng dường si như vậy
Là cúng dường vô chuyển
Do cúng dường vô chuyển
Thành tựu môn Tổng trì.
Cúng dường si như vậy
Là cúng dường vô hữu
Do cúng dường vô hữu
Thành tựu môn Tổng trì.
Cúng dường si như vậy
Là cúng dường vô sinh
Do cúng dường vô sinh
Thành tựu môn Tổng trì.
Cúng dường si như vậy
Là cúng dường tịch diệt
Do cúng dường tịch diệt
Thành tựu môn Tổng trì.
Cúng dường si như vậy
Là cúng dường bất lai
Do cúng dường bất lai
Thành tựu môn Tổng trì.
Cúng dường si như vậy
Là cúng dường vô hành
Do cúng dường vô hành
Thành tựu môn Tổng trì.
Cúng dường si như vậy
Là cúng dường vô vi
Do cúng dường vô vi
Thành tựu môn Tổng trì.
Cúng dường si như vậy
Là cúng dường khổ thấy
Do cúng dường khổ thấy
Thành tựu môn Tổng trì.
Cúng dường si như vậy
Là cúng dường Khổ trí
Do cúng dường Khổ trí

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Thành tựu môn Tổng trì.
Cúng dường si như vậy
Là cúng dường Tập trí
Do cúng dường Tập trí
Thành tựu môn Tổng trì.
Cúng dường si như vậy
Là cúng dường Diệt trí
Do cúng dường Diệt trí
Thành tựu môn Tổng trì.
Cúng dường si như vậy
Là cúng dường Đạo trí
Do cúng dường Đạo trí
Thành tựu môn Tổng trì.
Cúng dường si như vậy
Là cúng dường Pháp trí
Do cúng dường Pháp trí
Thành tựu môn Tổng trì.
Cúng dường si như vậy
Là cúng dường Loại trí
Do cúng dường Loại trí
Thành tựu môn Tổng trì.
Cúng dường si như vậy
Là cúng Vô sinh trí
Do cúng Vô sinh trí
Thành tựu môn Tổng trì.
Cúng dường si như vậy
Là cúng dường Tận trí
Do cúng dường Tận trí
Thành tựu môn Tổng trì.
Cũng thế nơi Chánh đoạn
Niệm trụ và Thần túc
Năm căn và năm lực
Bảy giác, tám Chánh đạo
Gồm Xa-ma-tha kia
Tỳ-bát-xá-na thấy
Nơi chín loại pháp này
Tất cả đều như vậy.*

Bấy giờ Đức Thế Tôn bảo Đồng tử Nguyệt Quang:

–Này Thiện nam! Nếu có chúng sinh an trụ nơi Đại thừa thành tựu môn Đà-la-ni như đã nói ở trên thì phải xa rời tám mươi hạng người. Tám mươi hạng người ấy là những ai?

Đó là những kẻ giết cha, giết mẹ, giết A-la-hán, có tâm nghĩ giết hại mà làm thân Phật ra máu, phá hòa hợp Tăng, tặc trú xuất gia, không có căn, hai căn, tà kiến, tà tư duy, tà ngữ, tà nghiệp, tà mạng, tà tinh tấn, tà niệm, tà định, chẳng biết chỗ, chẳng biết lúc, chẳng biết pháp, chẳng biết đạo, chẳng biết lượng, chẳng biết tự tha, đối với Phật,

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Pháp, Tăng và các học xứ chẳng biết tôn trọng, đối với hạnh chẳng phóng dật và cảnh giới thù thắng cũng chẳng tôn ngưỡng, chẳng biết pháp, chẳng biết luật, chẳng biết học xứ, chẳng biết tội ấy là trọng hay khinh, chẳng biết giới ấy là hư là khuyết, cũng chẳng biết hạnh tu ấy là tế là thô, cũng chẳng biết nghiệp là vị lai là hiện tại, với sự hạ liệt cũng chẳng biết rõ, khen Thanh văn thừa, phá chê pháp Như Lai, khuyến thị khai đạo Bích-chi-phật thừa, xa rời nhằm bỏ chánh đạo vô thượng, phá giới, phá kiến, phá các oai nghi, đi nơi phi đạo, nói có ngã nhân, nói có chúng sinh, nói có thọ giả, nói có Bồ-đặc-già-la, chí ý hạ liệt, khởi tham, sân, si, đoạn kiến, thường kiến, không kiến, vô nhân kiến, chẳng thấy có, chẳng thấy không, chẳng thấy nghiệp, chẳng thấy tinh tấn, chẳng biết nghiệp, chẳng biết nghiệp nhân, chẳng biết dị thực, chẳng biết dị thực nhân, chẳng biết các căn, chẳng biết các căn nhân, chẳng biết giới, chẳng biết nhân của giới, chẳng biết giải thoát, chẳng biết nhân của giải thoát, chẳng biết đạo, chẳng biết nhân của đạo, chẳng biết phiền não, chẳng biết nhân của phiền não, chẳng biết thí, chẳng biết nhân của thí, chẳng biết tiền tế và hậu tế, chẳng biết nhân của tiền tế và hậu tế, chẳng biết sinh tử, chẳng biết nhân của sinh tử, chẳng biết hữu lậu, chẳng biết nhân của hữu lậu, chẳng biết tận chẳng phải tận, chẳng biết hữu chẳng phải hữu, chẳng biết biên tế chẳng phải biên tế, chẳng biết tịch tĩnh chẳng phải tịch tĩnh, chẳng biết chuyển chẳng phải chuyển, chẳng biết tánh chẳng phải tánh, chẳng biết sinh chẳng phải sinh, chẳng biết diệt chẳng phải diệt.

Này Đồng tử! Nếu thiện nam, thiện nữ muốn thành tựu môn Đà-la-ni đã được nói ở trên, thì phải rời bỏ tám mươi hạng người phi pháp ấy.

Đức Thế Tôn lại nói kệ rằng:

*Nếu người chẳng biết rõ
Tận ngăn mé nhân sinh
Là lạc lối Tổng trì
Người trí nên rời xa.
Nếu người biết được nhân
Không ngã, không chúng sinh
Người ấy trụ Tổng trì
Người trí nên thân cận.
Nếu người biết được nhân
Sinh tận lìa văn tự
Người ấy trụ Tổng trì
Người trí nên thân cận.
Nếu người biết được nhân
Tịch tĩnh không chỗ trụ
Người ấy trụ Tổng trì
Người trí nên thân cận.
Nếu người biết được nhân
Tự tánh không chỗ trụ
Người ấy trụ Tổng trì
Người trí nên thân cận.
Nếu người biết được nhân
Không chuyển, không sắc tướng
Người ấy trụ Tổng trì*

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Người trí nên thân cận.
Nếu người biết được nhãn
Không sinh tánh tịch diệt
Người ấy trụ Tổng trì
Người trí nên thân cận.
Nếu người biết được nhãn
Tự tánh rời danh tướng
Chư Phật không nói được
Không khen, nêu bày được
Người ấy trụ Tổng trì
Người trí nên thân cận.
Nếu người biết được nhãn
Tự tánh lìa danh tướng
Không ai tư duy được
Thọ trì, diễn thuyết được
Người ấy trụ Tổng trì
Người trí nên thân cận.
Tánh Tổng trì như vậy
Văn tự chẳng nói được
Không có các phương sở
Chẳng phải chỗ tâm đến.
Pháp ấy không hoan hỷ
Cũng chẳng ở sân hận
Bất động như núi chúa
Dù nói nhưng không được.
Tổng trì thật không có
Cho đến ngã cũng vậy
Ngã đã không tự tánh
Tổng trì cũng không có.
Tổng trì tự tánh không
Kẻ ngu cho là có
Do đây vọng phân biệt
Chẳng tỏ, sinh ưu não.
Nếu biết rõ tánh tham
Cho đến Tổng trì không
Hai thứ phân biệt ấy
Rốt ráo chẳng nắm bắt.
Nếu biết không, tánh không
Tổng trì cũng chẳng có
Cho đến Bồ-đề phần
Tam-ma-địa cũng không.
Nếu người biết rõ được
Tổng trì và không tánh
Cho đến Tam-ma-địa
Thì cũng biết được nhãn.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Nếu với nhãn tận biên
Khéo biết rõ như thật
Thì ở môn Tổng trì
Rốt ráo thành tựu được.
Nếu với nhãn sinh biên
Khéo biết rõ như thật
Thì ở môn Tổng trì
Rốt ráo thành tựu được.
Nếu với nhãn biên tế
Khéo biết rõ như thật
Thì ở môn Tổng trì
Rốt ráo thành tựu được.
Nếu với nhãn tịch tĩnh
Biết rõ được như thật
Thì ở môn Tổng trì
Rốt ráo thành tựu được.
Nếu với nhãn lưu chuyển
Biết rõ được như thật
Thì ở môn Tổng trì
Rốt ráo thành tựu được.
Nếu với nhãn vô hữu
Biết rõ được như thật
Thì ở môn Tổng trì
Rốt ráo thành tựu được.
Nếu với nhãn vô sinh
Biết rõ được như thật
Thì ở môn Tổng trì
Rốt ráo thành tựu được.
Nếu với nhãn tịch diệt
Biết rõ được như thật
Thì ở môn Tổng trì
Rốt ráo thành tựu được.
Nếu với nhãn đối khác
Biết tận biên như thật
Thì ở môn Tổng trì
Rốt ráo thành tựu được.
Nếu với nhãn đối khác
Biết sinh biên như thật
Thì ở môn Tổng trì
Rốt ráo thành tựu được.
Nếu với nhãn đối khác
Biết biên tế như thật
Thì ở môn Tổng trì
Rốt ráo thành tựu được.
Nếu với nhãn đối khác*

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Biết tịch tĩnh như thật
Thì ở môn Tổng trì
Rốt ráo thành tựu được.
Nếu với nhãn đối khác
Biết lưu chuyển như thật
Thì ở môn Tổng trì
Rốt ráo thành tựu được.
Nếu với nhãn đối khác
Biết vô hữu như thật
Thì ở môn Tổng trì
Rốt ráo thành tựu được.
Nếu với nhãn đối khác
Biết vô sinh như thật
Thì ở môn Tổng trì
Rốt ráo thành tựu được.
Nếu với nhãn đối khác
Biết tịch diệt như thật
Thì ở môn Tổng trì
Rốt ráo thành tựu được.
Tai, mắt, mũi, thân, ý
Sáu trần và bốn đại
Cho đến thế sinh, danh
Tất cả đều như vậy.
Nếu nơi nhãn tiền tế
Không có tướng đối khác
Không giữ, không phân biệt
Thì trụ môn Tổng trì.
Nếu nơi nhãn tận biên
Không có tướng đối khác
Không giữ, không phân biệt
Thì trụ môn Tổng trì.
Nếu nơi nhãn sinh biên
Không có tướng đối khác
Không giữ, không phân biệt
Thì trụ môn Tổng trì.
Nếu nơi nhãn biên tế
Không có tướng đối khác
Không chấp, không phân biệt
Thì trụ môn Tổng trì.
Nếu nơi nhãn tịch tĩnh
Không có tướng đối khác
Không chấp, không phân biệt
Thì trụ môn Tổng trì.
Nếu nơi nhãn lưu chuyển
Không có tướng đối khác*

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Không chấp, không phân biệt
Thì trụ môn Tổng trì.
Nếu nơi nhĩ vô hữu
Không có tướng đối khác
Không chấp, không phân biệt
Thì trụ môn Tổng trì.
Nếu nơi nhĩ vô sinh
Không có tướng đối khác
Không chấp, không phân biệt
Thì trụ môn Tổng trì.
Nếu nơi nhĩ tịch diệt
Không có tướng đối khác
Không chấp, không phân biệt
Thì trụ môn Tổng trì.
Tai, mũi, lưỡi, thân, ý
Sáu trần và bốn đại
Cho đến thế sinh danh
Tất cả đều như vậy.
Tham, sân, si, phần, mạn
Tật, cuồng, xan, u, nã
Tên độc, lỗi lầm như
Nghiệp thiện ác cuộn cuộn
Không sinh cũng không diệt
Không đến cũng không đi
Không động cũng không khác
Chẳng tác cũng chẳng hành
Chẳng minh cũng chẳng ám
Chẳng lưu, bỏ bạo lưu
Không tận và không trụ
Chẳng hành, chẳng bất hành
Chẳng văn tự, phan duyên
Chẳng xuất cũng chẳng nhập
Phân biệt vọng tướng thấy
Cả sáu mươi hai môn
Đều riêng theo nghĩa lý
Tất cả đều như vậy.
Nếu biết nhĩ tiền tế
Cho đến nơi thượng hạ
Không chấp, không phân biệt
Là trụ môn Tổng trì.
Nếu biết nhĩ tận biên
Cho đến nơi thượng hạ
Không chấp, không phân biệt
Là trụ môn Tổng trì.
Nếu biết nhĩ sinh biên*

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Cho đến nơi thượng hạ
Không chấp, không phân biệt
Là trụ môn Tổng trì.
Nếu biết nhãn biên tế
Cho đến nơi thượng hạ
Không chấp, không phân biệt
Là trụ môn Tổng trì.
Nếu biết nhãn tịch tĩnh
Cho đến nơi thượng hạ
Không chấp, không phân biệt
Là trụ môn Tổng trì.
Nếu biết nhãn lưu chuyển
Cho đến nơi thượng hạ
Không chấp, không phân biệt
Là trụ môn Tổng trì.
Nếu biết nhãn vô hữu
Cho đến nơi thượng hạ
Không chấp, không phân biệt
Là trụ môn Tổng trì.
Nếu biết nhãn vô sinh
Cho đến nơi thượng hạ
Không chấp, không phân biệt
Là trụ môn Tổng trì.
Nếu biết nhãn tịch diệt
Cho đến nơi thượng hạ
Không chấp, không phân biệt
Là trụ môn Tổng trì.
Tai, mũi, lưỡi, thân, ý
Sáu trần và bốn đại
Cho đến thế sinh, danh
Tất cả đều như vậy.
Nơi tướng địa bất biến
Không thủ, không phân biệt
Người biết rõ như vậy
Thành tựu môn Tổng trì.
Nơi tướng địa không sinh
Không chấp, không phân biệt
Người biết rõ như vậy
Thành tựu môn Tổng trì.
Nơi tướng địa không diệt
Không chấp, không phân biệt
Người biết rõ như vậy
Thành tựu môn Tổng trì.
Nơi tướng địa chứng nhập
Không chấp, không phân biệt

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Người biết rõ như vậy
Thành tựu môn Tổng trì.
Nơi tướng địa xuất ly
Không chấp, không phân biệt
Người biết rõ như vậy
Thành tựu môn Tổng trì.
Nơi tướng địa vô nguyện
Không chấp, không phân biệt
Người biết rõ như vậy
Thành tựu môn Tổng trì.
Nơi tướng địa vô trụ
Không đến cũng không đi
Vô biên và vô tận
Tương ứng, chẳng tương ứng
Lìa danh tự kể đạt
Quan sát và lưu chuyển
Vô hữu và tu trị
Không ngôn thuyết biểu thị
Tịch tĩnh, không chỗ nương
Niệm trụ và Chánh đoạn
Thân tức và Căn, Lực
Giác chi, Đạo, Vô úy
Các tướng địa như vậy
Không chấp, không phân biệt
Người biết rõ như vậy
Thành tựu môn Tổng trì.
Nếu với ngã không nhập
Không chấp, không phân biệt
Người biết rõ như vậy
Thành tựu môn Tổng trì.
Nếu với ngã không xuất
Không chấp, không phân biệt
Người biết rõ như vậy
Thành tựu môn Tổng trì.
Nếu với ngã vô tướng
Không chấp, không phân biệt
Người biết rõ như vậy
Thành tựu môn Tổng trì.
Nếu với ngã vô nguyện
Không chấp, không phân biệt
Người biết rõ như vậy
Thành tựu môn Tổng trì.
Nếu với ngã vô trụ
Không chấp, không phân biệt
Người biết rõ như vậy

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Thành tựu môn Tổng trì.
Nếu với ngã không sinh
Không chấp, không phân biệt
Người biết rõ như vậy
Thành tựu môn Tổng trì.
Nếu với ngã không diệt
Không chấp, không phân biệt
Người biết rõ như vậy
Thành tựu môn Tổng trì.
Nếu với văn tự ngã
Không chấp, không phân biệt
Người biết rõ như vậy
Thành tựu môn Tổng trì.
Nếu lìa văn tự ngã
Không chấp, không phân biệt
Người biết rõ như vậy
Thành tựu môn Tổng trì.
Biết nhãn tiền hậu tế
Rời xa nơi đoạn thường
Tự tánh nhân duyên không
Đạo Sư phương tiện nói.
Nếu lúc diễn thuyết pháp
Mà phân biệt tướng nhãn
Người ấy vọng phân biệt
Chẳng gọi chân thuyết pháp.
Nếu lúc tư duy pháp
Mà phân biệt tướng nhãn
Người ấy vọng phân biệt
Chẳng gọi chánh tư duy.
Nếu lúc tu tập pháp
Mà phân biệt tướng nhãn
Người ấy vọng phân biệt
Chẳng gọi chân tu tập.
Nếu biết nhãn tánh không
Thì chẳng hướng Bồ-đề
Chư Phật với người ấy
Thường hiện trước thuyết pháp.
Nếu chẳng biết được nhãn
Thì cũng chẳng biết sắc.
Nếu người biết được nhãn
Thì cũng biết được sắc.
Nếu người biết được sắc
Thì cũng biết được nhãn.
Tai, mũi, lưỡi, thân, ý
Sáu trần và bốn đại

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Cho đến thế sinh, danh
Tất cả đều như vậy.
Nếu lúc diễn thuyết pháp
Phân biệt nơi nhân tướng
Người ấy vọng phân biệt
Chẳng gọi là thuyết pháp.
Nếu lúc diễn thuyết pháp
Phân biệt tướng tịch tĩnh
Người ấy vọng phân biệt
Chẳng gọi là thuyết pháp.
Nếu lúc diễn thuyết pháp
Phân biệt nơi tướng đạo
Người ấy vọng phân biệt
Chẳng gọi là thuyết pháp.
Nếu lúc diễn thuyết pháp
Phân biệt nơi tướng không
Người ấy vọng phân biệt
Chẳng gọi là thuyết pháp.
Nếu lúc diễn thuyết pháp
Phân biệt nơi tích tập
Người ấy vọng phân biệt
Chẳng gọi là thuyết pháp.
Nếu lúc diễn thuyết pháp
Phân biệt nơi sự vật
Người ấy vọng phân biệt
Chẳng gọi là thuyết pháp.
Nếu lúc diễn thuyết pháp
Phân biệt nhân, nhiếp thủ
Người ấy vọng phân biệt
Chẳng gọi là thuyết pháp.
Chẳng biết rõ nơi nhĩn
Thì sinh lòng tham dục
Nếu biết rõ được nhĩn
Thì tham dục chẳng sinh.
Tai, mũi, lưỡi, thân, ý
Sáu trần và bốn đại
Cho đến thế sinh, danh
Tất cả đều như vậy.
Nếu lúc diễn thuyết pháp
Phân biệt các thứ giới
Người ấy vọng phân biệt
Chẳng gọi là thuyết pháp.
Nơi chí nguyện chẳng thoái
Rõ thấu nơi tánh không
Được các môn Tam-muội

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Người ấy khéo thuyết pháp.
Nơi chí nguyện chẳng thoái
Với nhãn rời phân biệt
Do vì không phân biệt
Người ấy khéo thuyết pháp.
Chẳng rõ nhãn tánh không
Cũng mê tự tánh nhãn
Do vì chẳng biết rõ
Thì chẳng nên thuyết pháp.
Nếu biết nhãn tánh không
Thì biết tự tánh nhãn
Do vì biết rõ nhãn
Người ấy nên thuyết pháp.
Chẳng biết nhãn tánh không
Cũng mê cú tự tánh
Do vì chẳng biết rõ
Thì chẳng nên thuyết pháp.
Nếu biết nhãn tánh không
Thì biết cú tự tánh
Do vì biết được rõ
Người ấy nên thuyết pháp.
Chẳng biết nhãn tánh không
Cũng mê văn tự tánh
Do vì chẳng biết rõ
Thì chẳng nên thuyết pháp.
Nếu biết nhãn tánh không
Thì biết văn tự tánh
Do vì biết được rõ
Người ấy nên thuyết pháp.
Chẳng biết nhãn tánh không
Cũng mê danh tự tánh
Do vì chẳng biết rõ
Thì chẳng nên thuyết pháp.
Nếu biết nhãn tánh không
Thì biết danh tự tánh
Do vì biết được rõ
Người ấy nên thuyết pháp.
Chẳng biết nhãn tánh không
Cũng mê sắc tự tánh
Do vì chẳng biết rõ
Thì chẳng nên thuyết pháp.
Nếu biết nhãn tánh không
Thì biết sắc tự tánh
Do vì biết được rõ
Người ấy nên thuyết pháp.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Chẳng biết nhãn tánh không
Y thể tướng phân biệt
Chẳng thể khéo tùy thuận
Điều phục các chúng sinh.
Nếu biết nhãn tánh không
Chẳng y tướng phân biệt
Thì khéo tùy thuận được
Điều phục các chúng sinh.
Chẳng rõ nhãn có không
Mà thuyết pháp giữa chúng
Người ấy tham lợi dưỡng
Mọi người chẳng tín thọ.
Nếu biết nhãn có không
Mà thuyết pháp giữa chúng
Người ấy chẳng tham trước
Mọi người đều tín thọ.
Chẳng rõ nhãn tánh không
Mà ngồi trên pháp tòa
Dù nói nhiều thí dụ
Mọi người chẳng tín thọ.
Nếu biết nhãn tánh không
Mà ngồi trên pháp tòa
Những thí dụ được nói
Mọi người đều tín thọ.
Nhĩ, tử, thiệt, thân, ý
Sáu trần và bốn đại
Cho đến thế sinh, danh
Tất cả đều như vậy.*

Lúc Đức Thế Tôn nói kinh Xuất Hiện Quang Minh này xong, Đồng tử Nguyệt Quang và các đại chúng, tất cả thế gian Trời, Người, A-tu-la... nghe lời Phật dạy đều rất vui mừng hoan hỷ, tín thọ phụng hành.

